

VIẾT CHO NGƯỜI "ĐÃ CHẾT"

(Bài 70)

(MỘT NĂM SAU).

***/ Dalat, mùa nghỉ hè 2016.**

***/ Ngày 30/5/2016**, đáp máy bay đi VN với Âu Cơ. Tình cảm mẹ con vẫn còn xa lạ, nhưng trên chuyến bay, có lúc Âu Cơ cũng dựa vào vai tôi mà ngủ.

Đến Sài Gòn, Âu Cơ theo Năng về Dalat ngay, còn tôi đi cùng chị Tuyết đến khách sạn New Epoch trên đường Cách Mạng Tháng Tám, San đã đặt phòng trước.

Mười ngày trong một căn phòng sang trọng, có người bạn gái lớn tuổi không chồng lui cui lấp ló cho “khỏi sợ ma!”, tôi chẳng buồn đi ra phố, chẳng màng ăn uống, chỉ chúi đầu vào các bản thảo Tài Hoa Mệnh Bạc, miệt mài điều chỉnh cho hoàn hảo từng câu từng chữ, quên nỗi đau Âu Cơ tạo ra còn quá mới mẻ, quên hết nước Mỹ.

Phải nhận rằng trong giai đoạn trống rỗng thế này, Văn Chương quả là người bạn ấm áp hơn tất cả. Sống cùng những người cổ đại mà tưởng như thấp thoáng thấy CHÍNH MÌNH TRONG ĐÓ.

+ Tâm sự ngạo nghễ thách đố toàn giới Nghệ Thuật của Modigliani, của Paul Gauguin chính là *tâm sự của tôi*.

+ Nỗi cô đơn và lòng nhân ái nổi tiếng của Van Gogh, của Emily Bronte, của Dostoievski là điều trong khí chất tôi *vẫn có*.

+ Cái ý thức rằng “*Chữ Nghĩa tối thiêng như Tôn Giáo*” trong tâm hồn Kafka cũng *đồng dạng* trong tôi từ khi cầm cây bút...

Một thoáng, nhớ lại lời đã nói cùng anh Lê Đình Cai năm 1989 khi được nghe anh hỏi về loạt bài Tài Hoa Mệnh Bạc:

“*Viết bộ Tài Hoa Mệnh Bạc, luôn cả Cuộc Đời và Sự Nghiệp Dostoievski, tôi học được hai điều:*

+ *Thứ nhất, tôi hiểu và yêu hơn tác phẩm của từng nghệ sĩ.*

+ *Thứ hai, tiểu sử các tác giả tạo cho tôi một nghị lực chống đỡ dữ dội. Tôi phải nói với anh rằng, cuộc đời tôi biến động trên từng mỗi giờ chứ không là mỗi ngày mỗi tháng nữa. Nhưng tại sao tôi qua được? Xin đáp: Là nhờ viết các bài trong bộ Tài Hoa Mệnh Bạc. Khi ‘sống’ với các người xưa, tôi CẢM ĐƯỢC sự đau khổ của họ đặc dày hơn của mình gặp vạn bạn, vậy mà họ vẫn cố gắng vượt qua, vẫn làm nghệ thuật không nghỉ. Điều ấy khiến*

tôi khâm phục để từ đó nảy sinh trong mình một ý thức vươn lên từ chính những đau khổ cá nhân. Tôi tự tạo một tiềm năng để giương dây sau những cú tấn công tàn nhẫn của số phận. Chủ đích muốn chia sẻ cùng độc giả cũng nảy sinh từ ý nghĩ đó.”

Một thoáng tức thời rung động, tôi nhận ra điều rằng, cho dù chỉ là hạt bụi rất nhỏ thì “hạt-bụi-tôi” cũng đã được Thượng Đế cho bay vào trú ẩn trong Căn Nhà Vĩ Đại Của Thế Giới Văn Chương.

□

CÚ "FINALE" LƠ Lửng CỦA MỘT BẢN ĐÀN

I.

Dalat, thứ Bảy 13/8/2016.

Buổi sáng, trời Dalat đột nhiên trở lạnh.

Trong quán bánh cuốn, tôi nói với Hoàng Hà Giang:

*-Đêm qua ngủ nhà chú Tuyên, có hai luồng tư tưởng khiến cô quay cuồng đầu óc. Thứ nhất, con và Âu Cơ cùng một mạng Lu Trung Hỏa. Còn cô là Tích Lịch Hỏa. Lửa sấm sét có thể dập tan lửa trong lò, nhưng “**không là ngược lại**”. Tuy nhiên sấm sét thường chỉ đánh vào các người tàn ác, vì vậy mới có cụm từ “Thằng Trời Đánh” để ám chỉ những kẻ hung đồ, phá quốc hại gia.*

Hai mạng Hỏa cùng hỗ trợ cho nhau.

Ở đây, cô muốn trình bày kinh nghiệm 28 năm khi Âu Cơ còn ở trong tay cô để cho con lấy đó làm “kinh nghiệm bắt tay với cô” chuyện quán café thời gian sắp tới.

+ Trong 28 năm, Âu Cơ thường cảm thấy như bị đè nghẹt bởi một nguồn năng lực mạnh mẽ phát ra từ Cô. Nó luôn luôn nhường nhịn cô dù cô chẳng bao giờ muốn làm cho nó sợ hãi.

*Tuy nhiên có “**một kết quả tốt**” rõ ràng hiển hiện: “Âu Cơ thấu lượm được từ Cô rất nhiều ý tưởng chín chắn sâu sắc.” Phần Cô cũng “**nhờ nó làm cái thẳng**” mà đã ghìm đi biết bao điều sai lầm tệ hại nảy sinh từ bản chất mãnh liệt riêng.*

*+ Dù vậy Âu Cơ CHƯA từng trải qua một đời sống nào ngoài cuộc sống 28 năm có Cô hiện hữu bên cạnh, nên nó “**có khuynh hướng đi tìm bản ngã thật**” của nó. Rồi khi đến một khúc quanh tình ái thì nó từ bỏ Cô một cách thẳng thừng! Hậu quả sau đó là gì? - “Nó đánh mất hết những gì tốt đẹp đã được Cô gây dựng”.*

*+ Phần con, khác hơn Âu Cơ là con “**đã từng có**” một đời sống trước đó và “**bây giờ mới gặp cô**”.*

Thì, lấy kinh nghiệm Âu Cơ để thấy rằng, “không phải cô muốn lán lướt ai, mà chỉ vì định mệnh cô khắc nghiệt quá, bất cứ ai dính vào cô cũng đều gặp phải lao đao đau khổ.”

Nếu vượt qua được bằng thái độ “chịu CÙNG VỚI CÔ cúi đầu khuất phục Định Mệnh” thì mình sẽ cùng nhau thăng hoa. Bằng như mọi sự đều tan nát cả nếu CHỐNG lại thứ định mệnh (không phải do cô muốn tạo ra mà nguyên thủy nó đã TỪ AI ĐÓ đưa đến trước khi cô được chào đời).

+ Thứ hai, trước nay, đã có hàng loạt người điển hình cho đủ mọi thứ Tình "xếp hàng" đi vào đời Cô rồi lại đi ra. Không chỉ trên tình yêu thôi mà là TẤT CẢ, từ tình bạn đến tình chồng vợ, tình họ hàng thân tộc đến tình cảm giao thiệp bên ngoài...

Có điều lạ rằng bất cứ ai SAU KHI đi ra khỏi đời Cô rồi, nghĩ lại Cô, cũng đều có chung NIỀM TIẾC NUÔI. Có kẻ còn tìm gặp lại để nói lên điều nuối tiếc ấy, đàn ông lẫn đàn bà, người thân lẫn người dưng. Với ai, cô cũng đều xem như hết Duyên hết Nghiệp, không còn gì cho cô vấn vương thêm nữa. Chỉ duy đặc biệt hai người, thứ nhất bác Ngọc (ở quá khứ và hiện tại như con đã biết) và thứ hai, Âu Cơ (một ngày ở tương lai); nếu hai người này quay lại, CÔ VẪN SẼ MỞ RỘNG VÒNG TAY.

Tại sao?

+ Bởi vì bác Ngọc tượng trưng cho người tình Âm Nhạc giai đoạn trước, và Âu Cơ tượng trưng cho người tình Văn Chương giai đoạn sau của đời cô. Hai con người luôn luôn được cô hoài tưởng và đón nhận, không phải đón xác thân họ mà chỉ là “**đón sự quay về của hai mối đam mê thân thiết cũ**”.

Có một điều không thể chối nhận: sự khắc nghiệt của số phận cô biểu tỏ đặc biệt ở điểm “**gần như luôn luôn, cô BỊ LÀ đối tượng cho sự đổ kỵ từ rất nhiều người quen biết.**”

+ Chú TNH là một điển hình của hai mươi năm cũ. \

+ Luôn bác Ngọc, 42 năm xưa từng có lần nói: "Cả Dalat ca tụng tiếng đàn em. Anh sợ rằng chẳng bao lâu, em sẽ ăn đứt anh thôi!" Chỉ là một lời nói đùa, nhưng nếu không có biến cố 1975 xảy ra, **hắn nó đã trở thành một sự thật của lòng đổ kỵ!**

Con thì khác. Con không phải là người của Âm Nhạc hay Văn Chương nên có lẽ giữa cô và con sẽ không xảy ra điều tan vỡ tệ hại như vừa kể. Con chỉ là một người “**ủng hộ cho hai nguồn đam mê trong cô**” có cơ hội sống dậy. Vì vậy, con chỉ “**hưởng thụ**” cùng với cô sự thành công mà “**không bị lòng đổ kỵ**” làm cho tàn diệt.

Tôi tiếp:

-Cô từng nghe nhiều người, bạn hữu, độc giả, cho chí đưa em ruột, đưa ra nhận xét:

“Nếu Cô đem những thai nghén chữ nghĩa dở dang theo với cái chết thì thật là điều đáng tiếc.”

Nhưng tất cả họ “**chỉ nói chứ chưa hề có ai ủng hộ cô cụ thể**”. Ngay cả tác phẩm cô, họ cũng bị lôi cuốn bởi đa số ghét cô mà không dám cầm lên đọc trước mặt các kẻ ghét nữa. Thậm chí cái tên cô, họ cũng né tránh như tỏ ra “**không quen biết!**” (Trường hợp này xảy ra rất nhiều, trong có đặc biệt một nhà văn bạn thân nổi tiếng đang ở bên Miền Đông Hoa Kỳ).

+ *Vậy mà chỉ mỗi con mới thật lạ lùng khi “dám” đến với Cô, lại cũng là người DUY NHẤT chịu làm ra một “nhà bảo sanh” để Cô có thể cho chào đời những đứa con tinh thần khác nữa. Ân tình này, càng lúc Cô càng thấy mình vướng vào không gỡ được. Ví như chuyện “Thái tử Đan trọng đãi Kinh Kha để mưu đồ chuyện lớn. Giết Tần Thủy Hoàng không phải chỉ cho nước Yên của Thái tử Đan thôi, mà là **cho chung chư hầu, thiên hạ**. Chuyện không thành, Tần Thủy Hoàng không chết, trái lại Kinh Kha bị chết đâm chết chém dưới tay đám quân sĩ triều đình nhà Tần. Tuy vậy, người đời sau, (như con với Cô bây giờ), **‘vẫn biết Kinh Kha là ai và Thái tử Đan là ai.’***

Thì chuyện quán café của mình cũng vậy.

Mình không phải nhắm vào cái lợi tiền bạc thực tiễn, mà chỉ là "một chiều hướng tập quen và khai rộng kiến thức những ai đến quán bằng âm nhạc và chữ nghĩa cô".

Rõ ràng đây là một điều lý tưởng, chưa chắc thành tựu suông sẻ như ý mình mong ước. Nhưng chuyện Thành & Bại không phải điều quan trọng, mà quan trọng là mình có QUYẾT TÂM MUỐN LÀM ĐIỀU TỐT CHO KẺ KHÁC hay không mà thôi.

Cuối cùng, cô chỉ muốn nhắc con nên suy gẫm và nắm bắt điều rằng:

*“Cô là người lương thiện. Và con, khi được ở gần một người lương thiện thì **CHỈ CÓ THU VÀO** chứ chẳng bao giờ **BỊ ĐÁNH MÁT ĐI**.”*

Giang hiểu những lời phân tích. Cô bé thật sâu sắc thông minh và có bản ngã.

Tôi đưa nhận xét:

*-Con là đứa có cái tâm lành. Đó là điểm lớn nhất khiến Cô muốn **“trao hết cho con những năng lực tiềm ẩn cuối cùng”** qua chuyện mình dựng quán café ở Dalat ngày hôm nay.*

**/ Cũng buổi đó, trong lúc lang thang bên nhau trên đường Bùi Thị Xuân, tôi nói với Giang:*

*-Khi đọc báo về chuyện các tên buôn thuốc phiện trở nên giàu sụ, hay các tên chớp bu phát giàu vì xương máu nhân dân, luôn luôn cô tự hỏi: “Bao giờ quả báo xảy ra cho đám họ?” Còn trong đời cô, với chuyện làm Văn Chương hay Âm Nhạc, hoặc khi có dịp thực hành bất cứ điều tốt nào cho kẻ khác (như việc dạy học trò), dẫu miệt mài mê mết đến đâu, Cô cũng “chưa bao giờ có với mình câu hỏi về quả báo ấy”. Trái lại, dẫu không chờ đợi nhưng luôn luôn vẫn chỉ là **“trái quả tốt đẹp gặt hái từ cái nhân lành mình đã gieo”**. Vậy trong chuyện mình đang muốn thực hiện, tâm mình hướng Thiện, chủ ý làm Hay làm Tốt cho Người (hơn là làm Lợi cho Mình) thì chắc chắn điều xảy ra phải là **“trái lành nhận được”** chứ không là **“quả báo phải trả”**. Con nên tin như thế.*

Một điều đau lòng chút ít rằng, những lời dạy như trên, ngày trước Âu Cơ được nhận lãnh đầy đủ. Còn bây giờ, thế chỗ vào là một cô bé trạc tuổi Âu Cơ, lại không có chút huyết thống nào với tôi!

II.

6:30 tối, tại quán café đang thành lập trên đường Bùi Thị Xuân, anh Ngọc xuất hiện đầu tiên, theo sau là Lộ. Thêm, rải rác vài người nữa.

Anh cứ đi lui đi tới, nhìn quanh quán và khen tấm tắc:

“Đẹp quá! Đẹp quá!”

Tôi mở *piano*, vừa lau bụi vừa hỏi:

“Anh có muốn tập dượt chút ít trước không?”

Anh lắc đầu:

“Không! Mở đàn ra bụi lắm.”

Tôi đâm thất vọng vô có:

“Thế thì em đóng lại.”

Anh gật:

“Em cứ đóng đi.”

Sự thất vọng hoàn toàn chế ngự tâm tư, tôi nói:

“Biết thế em đã không mời khách.”

Khuôn mặt anh ửng đỏ hỏn. Cái vẻ cam chịu hỏn lên trên đó. Cam chịu điều gì thì tôi không nắm được chắc chắn. Có lẽ chỉ là "*mặc cảm thiếu tự tin...*"

Dáng điệu anh phân bày:

“Ban sáng điện thoại cho anh, em không báo rằng mình sẽ đàn tối nay nên anh không chuẩn bị.”

Tôi bực bội đáp:

“Em đâu cần nói thì anh hỏn phải biết: khi em mời bạn đến có nghĩa chỉ cốt để họ nghe chúng mình đàn. Nếu không, em đã mời họ ra quán. Ngày mai em về Mỹ rồi, đêm nay ý nghĩ hỏn mặt chỉ là sự nảy sinh đột xuất.”

Giang mời mọi người dùng thức ăn nhẹ mà chẳng thấy ai nhúc nhích. Anh chợt nói:

“Nếu bây giờ em cho anh uống một thứ...”

Tôi hiểu anh muốn điều gì, nhưng vẫn sảng giọng:

“Anh muốn gì tùy anh.”

Vẻ mặt anh tiu nghủ hỏn:

“Thôi, anh chỉ nói đùa.”

Tức thì tôi đâm hỏn hận vì sự tàn nhẫn của lời nói mình. Trong óc nảy sinh ý nghĩ: "*Cái tôi cần nơi anh là Âm Nhạc thì đã không còn nữa.*" Tuy nhiên tiếp liền theo sau là sự hỏn hận dữ dội. Tôi dụ giọng:

“Đề em lấy cho anh một cốc rượu Minh Mạng.”

Anh bật cười to:

“Cám ơn em. Rõ ràng chỉ có ‘*bạn ta*’ mới hiểu được ‘*ta*’!”

Lúc ấy vợ chồng và hai đứa con Chúc vừa đến. Tôi đem ra chai rượu thuốc, rót đầy một cốc nhỏ đưa anh.

Anh dợm người đứng lên khời ghế:

“Đông đủ mọi người rồi phải không em? Vậy thì mình bắt đầu đàn bản gì đi nhé?”

Tôi thốt cảm động:

“Không! Anh cứ thông thả uống rượu và ăn một chút, rồi mình đàn sau!”

Dần dần tâm tư trấn tĩnh, tôi nói giữa mọi người:

“Đêm nay mời các em đến đây là để giới thiệu quán *café* tương lai của bọn này, sẽ khai trương vào mùa Noel 2016, và cũng để chia tay bạn hữu, ngày mai chị về Mỹ. Lúc này anh Ngọc ‘chảnh’ quá, không muốn đàn chung, làm chị cụt hứng. Bây giờ dù muốn hay không, khách đã mời đến, chị ‘bắt’ anh Ngọc phải đàn thôi!”

Thế là anh rời ghế đứng lên ngay.

Những âm thanh khởi đầu trong trạng thái so gầy nấn phím. Anh đưa ra vài *notes* trong bản *Olé Toréro* điệu Paso doble. Tôi lắc đầu:

“Không, anh ĐÀN THEO em.”

Rồi bắt ngay giai điệu bản *La Vie En Rose*. (Tức thì thoáng qua trong óc ý nghĩ ngộ nghĩnh: “*Ngày xưa anh là người luôn đưa ra câu dạo trước để tôi hòa nhập. Còn bây giờ vai trò đối ngược... Điều này không chỉ trong Âm Nhạc mà cả trong cuộc sống tâm tư của mỗi người.*”)

Thoáng bồi hồi theo tư tưởng ấy, tôi đứng tựa vào cạnh trước của cái *piano*, đối diện xéo xéo anh, nhớ lại lời một lần anh nói khi bắt đầu các buổi tập dượt trong hai tháng hè 2016 vừa trải:

“*Mai mốt, khi trình diễn cho khách nghe, em nên đứng cạnh để có thể nhắc cho anh các đoạn bài anh không thể nhớ.*”

Một câu nói nhỏ nhưng bao hàm cả một nỗi thiếu tự tin lớn! Ôi! Vị thế ngất ngưỡng sáng chói ngày xưa của một danh tài âm nhạc sao thật bi thảm trong một kết thúc muộn màng!

III.

Khi ấy xuất hiện Hiệp, vừa mới đáp chuyến xe đò Nha Trang cuối cùng lên Dalat theo lời Giang kêu gọi.

Tôi giới thiệu Hiệp, “*chồng của Giang và là cháu ruột anh Nguyễn Ngọc Thùy...*”

Tôi chưa dứt lời, tức thì từ *piano* nghe vang lên vài câu nhạc rải.

Anh quay nghiêng nhìn Hiệp và nói:

“Tôi có được Thu Vân kể cho nghe rằng chú Thùy của Hiệp rất thích bản *Stardust*. Lúc này cũng nghe Giang nói ngày giỗ chú Thùy vừa qua cách đây hai bữa. Vậy tôi xin gửi bản đàn này lên vong linh chú như một điều tưởng nhớ.”

Thế là *Stardust* vang lên ào ạt. Cả khán phòng im ắng. Còn tôi thì THẬT SỰ NGẠC NHIÊN.

Ngón đàn anh tuôn chảy mạnh mẽ theo một bản nhạc khó diễn tả, khuôn mặt chăm chú lên hàng phím, cả thân hình nghiêm trang đơ cứng, cơ hồ như anh đang sống lại được con người nhạc sĩ trên các sân khấu vũ trường ngày xưa.

[Một lần ở các buổi tập dượt trong **mùa hè 2016**, nghe anh kể:

“Trước 1975, một ban nhạc ngoại quốc theo quân đội Mỹ đến VN. Anh xin vào làm việc với họ. Họ thử tài anh bằng hai bản chơi ngay trước mặt họ. *Stardust* và *Body & Soul*, điệu Blue Jazz. Anh *pass* và được nhận. Đó là hai bản khó chơi em à. Phải là tay cứng mới qua nổi.”]

Trái tim đâm chùng hẳn, nhớ lại “*chỉ một lần*” trong hai tháng hè trước, tôi tỏ ý yêu thích bản *Stardust* và nói: “*Ngày xưa thường nghe anh Thùy vừa đàn guitare vừa hát bản này...*”

Không ngờ anh ghi nhớ lời bày tỏ ấy... Trong một tháng, kể từ sau ngày cưới Âu Cơ, quán *café* sửa sang bụi bặm, cây *piano* bị đóng lại, hai chúng tôi không còn dịp tập dượt, vậy mà, anh tự tập ở nhà bằng Keyboard để đêm nay phô diễn hết ra trên phím dương cầm. CHO TÔI. VÌ TÔI. Chứ chẳng chỉ vì “*tưởng niệm vong linh anh Nguyễn Ngọc Thùy.*”

Bản nhạc có những lời rất đẹp:

**/ And now the purple dusk of twilight time
steals across the meadows of my heart;
high up in the sky the little stars climb
always reminding me that we're apart*

**/ You wander down the lane and far away
leaving me a song that will not die.
Love is now the stardust of yesterday
The music of the years gone by.*

**/ Sometimes I wonder why I spend
the lonely nights dreaming of a song.
The melody haunts my reverie and I am once
again with you; when our love was new, and
each kiss an inspiration.*

**/ But that was long ago.
And now my consolation is in the stardust of a song;
beside the garden wall, when stars are bright
you are in my arms; the nightingale tells
his fairy tale of paradise where roses grew.*

**/ Though I dream in vain, in my heart
you will remain my stardust melody the
memory of loves refrain.*

(TTBG tạm dịch):

VÌ SAO CHỖI

**/ (Khi) những tia sáng xẫm màu
của lúc hoàng hôn len lén lan vào hồn anh;
trên trời cao, những vì sao nhỏ đang xuất hiện
thì (đó là lúc) luôn nhắc anh nhớ rằng
chúng mình đã mất nhau.*

**/ Em bỏ đi xa rồi,
để lại trong anh một bài hát
không bao giờ quên được.
Tình yêu bây giờ ví như một vầng sao xa thẳm
theo những hồi tưởng dĩ vãng
Âm nhạc của những tháng ngày xưa
đã vĩnh viễn trôi đi.*

**/ Có lúc anh ngạc nhiên rằng tại sao lại trải qua
những đêm dài cô đơn chỉ mơ về một bài hát.
(Bài hát với) những lời ca đã ám ảnh giấc ngủ;
(trong ấy) em lần nữa trở về với anh;
như thuở tình yêu vừa chớm,
từng nụ hôn là từng mỗi cảm hứng cho nhau.*

**/ Nhưng đó là chuyện ngày xưa;
Bây giờ niềm an ủi của anh chỉ (tìm thấy được)
qua vẻ mỏng lung mơ màng của một bản nhạc;
cạnh bức tường trong khu vườn ngoài xa kia,
khi những vì sao bừng sáng, em ngã vào tay anh;
con chim sơn ca cất lên bài hát thần tiên của nó
về một thiên đàng có những nụ hồng đang nở ra.*

**/ Dẫu biết đó chỉ là giấc mơ phù phiếm,
thì trong tim anh
(hình ảnh) em vẫn như một điệu hát mơ hồ
theo kỷ niệm được giữ gìn của một tình yêu (đã vỡ).*

Sự cảm động xâm chiếm tâm tư; tự ngẫm, thấy lúc nào mình cũng vẫn là "điên" để không nhận ra được cái tình đắm thắm và chung thủy anh trao tặng.

Dứt bản đàn, tiếng vỗ tay rào rạt. Tôi cũng bật lên chữ "*Bravo!*" thoát từ trái tim mình thành thật. Rồi quay giữa mọi người, hướng về vợ chồng Chúc, tôi kể:

"Hiệp là cháu ruột anh Thùy, một người mà gần 50 năm xưa đã âm thầm yêu chị. Nhưng tình yêu không được đáp trả nên anh ấy ra chiến trường và tử trận.

Phân chị, từ 1968 đến mãi về sau, 38 năm trôi qua, cuộc đời tình ái thăng trầm biến đổi, vậy mà đi đâu chị cũng đem theo bên mình "mớ hời môn Đau Khổ bà mẹ Định Mệnh đã cho", trong có xấp thư với nét chữ rất đẹp của anh Thùy. Những lá thư được viết từ một bàn tay, trong khi bàn tay còn lại luôn ghì chặt khẩu M16 giữa chiến trường Quảng Ngãi sôi động.

Năm 2003, anh Uyên Thao, một bạn văn bên Mỹ ra một tạp san mới, xin bài của chị. Chị không có bài nên lôi xấp thư anh Thùy ra viết thành một mẫu truyện ngắn, tựa đề Khóc Người Thiên Thu. Bài viết được nhiều độc giả yêu mến.

Năm 2008, mùa nghỉ hè Nha Trang, chị đem bản văn về đốt bên mộ anh Thùy như “một lời cầu xin sự tha thứ.”

Mùa Tết 2013-2014, mộ anh Thùy được dời đi, bọn chị tìm không thấy, bèn đến căn nhà của gia đình anh, nơi gần 50 năm xưa anh đã “hiện hữu trong quan tài -lần cuối”. Thế là gặp Giang và Hiệp. Cơ duyên tạo lập quán café này cũng nảy sinh từ đó.”

Nói xong, tôi lại đàn lên những khúc nhạc *"từng được chú Thùy đệm guitare ngày xưa."* Anh cũng chụp ngay những *accord* theo tiếng violon.

IV.

Điều kỳ lạ là đêm nay, ngón đàn anh trơn chảy thành thực hơn dạo năm ngoái, đậm khiến tôi cũng lay hứng khởi.

Thế là bản này tiếp nối bản kia trước một số thính giả ít ỏi nhưng chọn lọc, chừng độ hơn một chục người (có cả vợ chồng Âu Cơ). Không gian bên trong ấm áp ánh đèn, ngoài trời giá lạnh với những sợi mưa rỉ rả... Tôi chột rung động toàn thân trong cảm nghĩ *"không ngờ"* rằng đang được *"thật sự"* nắm trong tay những gì ước mơ của một thời tuổi nhỏ: *"Một quán café do tự tôi điều hành, trong bối cảnh Nha Trang hay Dalat."*

Tôi nhìn anh và nhìn lại mình... Có cái gì xót xa cho cả hai trên thực trạng hiện tại.

Từ ngày đi vào đời anh, dạo **tháng 8/1974 ở Nha Trang**, đến bây giờ đã đúng 42 năm, *"lần đầu tiên"* anh mới có được cây đàn *piano* trong tay để có thể cùng tôi LẠI bắt đầu làm một cái gì đó... Quả là muộn màng nhưng cũng vô cùng cảm động cho người nghệ sĩ đã lụi tàn tài năng và hơi sức.

Tuy nhiên ở đây chữ LẠI mang ý nghĩa nào?

Phải thú nhận rằng **trong tôi đã KHÔNG CÒN bản chất "muốn dẫn thân" của thời tuổi trẻ! Cánh chim giang hồ không còn muốn tung bay xa nữa.**

Thật vậy, kể từ ngày TNH bỏ đi, sự luôn giữ vững tâm trí để đối phó cuộc sống chỉ là VÌ mẹ già, vì Vân San & Âu Cơ trên hết. Chẳng chút nào VÌ TÔI, ngoại trừ cái góc nhỏ trong căn nhà ở San Jose, đêm đêm cúi mình trên bàn viết, miệt mài trải hết tâm sự cùng Người Chữ Nghĩa.

Bây giờ mẹ già đã chết, Vân San và Âu Cơ có cuộc sống riêng... thì sự trở về Dalat với quán *café* cùng Giang mở ra, chỉ là *"sự đi tìm trong hoang mang một thứ âm nhạc cũ càng rơi rớt"*, mà chẳng phải là *"nắm bắt tin tưởng"* như hồi 25 tuổi lần đầu đi ngang qua *Nha Trang dancing* đã nảy sinh ý muốn chinh phục giới sống về đêm.

Nhận lời Giang chỉ vì hoài bão và tấm ân tình của Giang đã đòi (như Kinh Kha nhận mỗi ân tình Thái Tử Yên Đan hiến tặng), chứ *"thật sự trong tim, tôi đã thấy rất nhiều mệt mỏi."* Thêm nữa, *"trên vài mặt, anh cũng không còn là người đồng hành 'xứng tay' với tôi!"*

Vậy thì cái gì đã khiến tôi LẠI muốn bắt đầu?

Chẳng thể biết được ngoài nỗi biết của một thứ "**tình cảm xót thương**" và "**SỰ NHẬN THỨC RA**" nỗi thèm muốn **ĐƯỢC SỐNG LẠI TRONG ÂM NHẠC** giữa trái tim già nua đau khổ ấy." Chỉ tiếng đàn tôi mới khiến được mười ngón tay thanh nhã của anh "cựa quậy", như một lần anh nói trong hai tháng hè 2016 vừa trải:

*"Anh muốn đàn với em, và **CHỈ VỚI EM THÔI!**"*

[Một bữa ăn trưa trong chính quán café đang xây dựng, **hai tháng nghỉ hè 2016** vừa qua, đề cập đến chuyện "giúp tôi làm quán café", anh kể:

"Ở Dalat có 5 quán café ca nhạc, loại "hát cho trâu nghe!" (chữ anh dùng), trong số ít nhất hai chủ quán từng là học trò anh. Họ rất muốn anh làm việc với họ và trả lương hậu hĩnh. Anh cũng cần tiền sống, nhưng anh từ chối. Có hai lý do: Thứ nhất, mình là người tự trọng, tự biết rằng tài năng mình không còn như xưa nữa. Thứ hai, nghĩ, "Dẫu gì họ cũng đã là học trò mình, từng một thời nhìn cao lên mình, thì giờ đây có đôi, anh cũng không bao giờ muốn cúi xuống làm công cho họ, ngửa tay nhận lương của họ."

Tôi cười:

"Còn với em thì sao?"

Anh la lên:

"Em đâu phải là chủ anh, và anh cũng đâu nhận lương em trả. Em 'ngang hàng' với anh mà! **Anh muốn đàn với em, và chỉ với em thôi!**"

Cũng hôm đó anh kể:

"Nói ra điều này để em thấy rằng anh còn tính xa cho em hơn nữa: Bây giờ sức khỏe suy tàn, không biết lúc nào nằm xuống, nên anh đã dự trù dạy hết các ngón nghề âm nhạc cho một cậu trẻ, để nếu anh có ra đi thì cũng còn người giúp cho em trong việc điều hành âm nhạc ở quán café sẽ thành lập".

(Anh thêm): *"Cậu này không hẳn là học trò anh, mà chỉ thường đến hỏi han về âm nhạc và xin anh chỉ bày các hợp âm, bài bản. Anh ta có vợ con, lại có cửa hàng trâu băng vũng mạnh, tánh tình cũng như em... ngang ngạnh..."*

Tôi cau mày:

"Nghĩa là sao?"

Anh giải thích:

"Nghĩa là nếu đi làm mà thấy chủ không tử tế thì anh ta bỏ, không làm nữa. Anh ta có tiền bạc, cửa hàng back-up sau lưng, đâu cần phải lệ thuộc vào ai."

Cảm động vì ý hướng sâu xa anh đã dành cho, nhưng tôi lắc đầu:

"Chính em cũng từng nghĩ đến chuyện một ngày anh nằm xuống, không còn ai đệm piano trong quán nữa; và đặt liền với mình một giải pháp. Em đem trường hợp hai mươi năm xưa TNH bỏ em bất ngờ trên con đường Văn

Chương ra mà ứng chiếu. Cách giải quyết duy nhất cho em dạo ấy chỉ là: ‘*Em tự MỘT MÌNH BƯỚC TIẾP con đường đã chọn.*’ Và em thành công trong ý hướng ấy.

“Nhưng đó là hai mươi năm xưa, em còn có nghị lực và sức khỏe; lại nữa, con đường Văn Chương ‘*không cần*’ có bạn đồng hành như con đường Âm Nhạc ‘*phải có*’. Vậy thì, nếu cái chết xảy ra cho anh, ***em sẽ bỏ hẳn đàn để tiếp tục chữ nghĩa riêng em.*** Đó là giải pháp em đã nghĩ.”

Cái nhìn anh có phần ngơ ngẩn.

Tôi cười:

“Anh vừa giới thiệu anh bạn trẻ kia tánh tình ngang ngạnh... Còn em thì nghĩ, nếu một người yêu âm nhạc thật sự sẽ có cá chất hiền hòa khiêm nhượng chứ không ngang ngạnh. Anh và em, mình từng gặp quá nhiều những tên nhạc sĩ kém tài mà thật kiêu căng phách lối. Trong đời, em cũng đã ‘*hai lần*’ đối đầu với những tên nhạc sĩ loại đó.

“Lần thứ nhất vào ***cuối năm 1974*** ở vũ trường Duy Tân, ***CÙNG VỚI ANH*** đối đầu ba tên nhạc sĩ trompette, trống và guitare đồng loạt bỏ ban nhạc chúng mình đứng vào mùa Noel. Lý do đưa ra chỉ là “*bất mãn với Thu Vân!*” như anh đã biết.

“Lần thứ hai, anh không còn hiện hữu trong đời em nữa, em gặp chuyện này:

“***Mùa hè 1982***, em đang chơi đàn mỗi tối trên sân khấu Hương Lan, ngày xưa là quán La Pagode, tọa lạc trên đường Tự Do - Lê Thánh Tôn, Sài Gòn.

“Đây là thời gian đang diễn ra cuộc tranh cúp vô địch bóng đá thế giới tại thủ đô Barcelona của Tây Ban Nha.

“Cứ mỗi chiều, để mua chuộc đám khách ôn ào bằng vài ba điếu thuốc lá lẻ, vài ly bière đãi ngộ, anh chàng Phạm Ngọc Cung (thuở xưa thổi sax ténor trong ban nhạc Nha Trang Dancing của anh) cứ buộc em phải đàn gần như liên tục bản *Espana Cani* điệu Paso Doble.

“Đến một hồi quá chán, em ngưng, không chịu solo bài ấy nữa.

“Thế là vào buổi sáng kế tiếp, hẳn triệu tập cuộc họp giữa ba người nhạc sĩ, rồi tuyên bố rằng vai trò violoniste của em phải chấm dứt tại đây kể từ kỳ lương sau.

“Trong một lúc, em muốn tung hê hết mọi sự trước âm mưu hèn hạ của hai người cộng tác. Muốn giã từ vĩnh viễn cái đời nghệ sĩ để chôn vùi mãi mãi tiếng đàn và con người mình, hơn là phải đối diện hằng ngày với hai tên nhạc sĩ... Vậy mà em đã không làm điều mình muốn. Cá chất kiêu hãnh sẵn sàng rũ áo ra đi của mấy chục năm qua biến mất hết trước sự đổi thay thời cuộc. Hơn nữa là ***ước mơ "được kéo violon" nhỏ nhẹ trong một định mệnh đầy giông bão***, đã làm em bị khuất phục. Những ngày tháng long đong như bày ra rõ rệt. Những đêm ngồi nơi bàn viết nghiền ngẫm sự hụt hẫng phát sinh từ sự thiếu thốn một việc làm để đều hòa đời sống dưới chế độ Cộng Sản... Những nỗi ấy đã đem sợ hãi cho em.

“Vì vậy mà với những lời lẽ khiêm cung (miễn cưỡng), em đưa ra nhiều lý do mạch lạc ‘*bào chữa*’ cho mình (trong khi trọn tâm hồn ứ đầy niềm khinh bỉ). Thật là nhục nhã!

“Tuy nhiên, đến một lúc, trước thái độ khăng khăng của anh chàng Cung, em bắt cần mọi sự, nên nói quyết liệt:

-Tôi biết các anh âm mưu toa rập để dứt điểm tôi, nhưng thà các anh nói thẳng ra là muốn đưa người của các anh vào, tôi còn nể, chứ đừng nên gán cho tôi những lỗi lầm vô lý. Điều đó tôi lắm với những kẻ cũng mang tiếng là nghệ sĩ.

Em nói thêm với hai tên Cung & Chánh:

-Trong cuộc đời, tôi tin rằng bao giờ còn cầm cây đàn là bấy giờ chúng ta sẽ còn dịp gặp gỡ. Ngày nay tôi chịu thua vì vây cánh các anh mạnh hơn...

“Em không tiếp câu kết, mà, bùng dây trong hồn là nỗi kiêu hãnh của **một con người sẵn sàng đánh rơi tất cả để bảo tồn tự trọng.**

“Em bằng lòng nghỉ việc vào kỳ lương tới; trong óc nảy sinh sự khinh bỉ ghê gớm cho hai kẻ từng được em gọi là bạn; đồng thời nhận ra với chính mình một điều sâu sắc thế này: **‘Bất cứ môi trường nào của nghề nghiệp hay đời sống, em cũng đều bị ganh ghét, dèm pha.’**

“Khi chị Ngọc, quản đốc nhà hàng La Pagode bước ngang qua, thấy có cuộc họp, xin cùng tham dự. Anh chàng Cung bèn nói thẳng ý đồ bỉ ổi, báo cho chị hay rằng em sẽ nghỉ việc sau hai ngày kế tiếp để thay vào là một accordéoniste cùng với một tay violoniste.

“Trong lòng đã có sự quyết định nên em chỉ ngồi im lặng nghe những trình bày của tên Cung mà không muốn tự biện bạch gì cho mình. Em tưởng cuộc sống dưới chế độ CS tạm yên trên một việc làm có Âm Nhạc dự phần quan trọng... Vậy mà cũng hỏng! **Không phải hỏng từ chính tay em đập đổ, mà hỏng do từ ý Thượng Đế MUỐN ĐÁY EM đến mọi đập đổ.**

“Sau khi hiểu rõ câu chuyện (dù em chỉ ngồi im lặng) chị quản đốc không bằng lòng giải pháp Cung đưa ra. Chị phản đối nhẹ nhàng với nhiều lý lẽ xác đáng về “sự vô kỷ luật của cô Thu Vân” bằng tài năng và tư cách riêng em có. Một câu chị nói trong cái cười mỉm:

-Ngày xưa đi học, nghe Nguyễn Du tả tiếng đàn Thúy Kiều “như khóc như than”, tôi không hình dung được. Nhưng ngày nay mỗi chiều nghe cô Thu Vân đàn, tôi thấy lòng thật buồn sâu rung động, nên cho rằng, cái hay của Thúy Kiều có lẽ cũng chỉ cỡ tiếng đàn cô Thu Vân mà thôi!

Mọi thứ ổn thỏa, nghĩa là tên Cung biết rằng khó làm áp lực được với ban giám đốc để đuổi em nên xuống giọng khuyên răn em bằng những lời khách sáo.”

Dứt câu chuyện, tôi nói với anh:

“Lấy kinh nghiệm hai lần vừa kể, em xin anh ĐỪNG mang ý tưởng huấn luyện cho ai khác để ‘thế vào chỗ của anh’ nữa. KHÔNG BẤT CỨ AI CÓ THỂ LÀ NHƯ VẬY. Bốn mươi hai năm đã chứng minh điều ấy. Mà, hãy để thì giờ tập luyện trở lại, đàn với em. Một ngày khi anh nằm xuống thì cũng có nghĩa rằng Người Âm Nhạc chết hẳn; đâu lý do gì để em phải tiếp tục cất lên tiếng đàn buồn rũ riêng mình?”

Anh hiểu.]

42 năm xưa, cũng tiếng đàn tôi lôi anh lên từ vực sâu tuyệt vọng, thì 42 năm sau, “*tôi tự thấy có bốn phận phải làm điều ấy lần nữa cho anh*”. Chữ LẠI ở trên có lẽ bắt nguồn từ đây.

V.

Lúc ngưng đàn trò chuyện, nói về “những gì đã mất” và “những gì đã trôi qua”, đề cập đến chuyện tình yêu thời cũ, bỗng nghe anh bày tỏ:

“Khi những người tình đến rồi đi khỏi đời đối tượng thì người ta hay có khuynh hướng gièm pha chê trách nhau để nhận cho mình phần đúng. Chỉ mỗi Thu Vân khác lạ trên điểm ấy. Chẳng những không oán hận, lại còn đưa ra qua chữ nghĩa riêng những điểm rất đẹp của người đã đi qua đời mình.”

Anh hướng về tôi:

“Anh cảm ơn em rất nhiều theo cuốn Nhật Nguyệt Buồn Như Nhau.”

Tôi cười phá lên:

“Đề em kể anh và các bạn nghe điều này:

“Năm 1976, một tối tại một quán café ở Dalat, em nghe Lâm Đông -vợ cũ ca sĩ Duy Quang- bảo:

-Em vừa gặp anh Ngọc sáng nay. Trong câu chuyện, em nói: ‘Em có nghe chị Thu Vân kể về anh nhiều lắm.’ Anh Ngọc cười: ‘Chắc toàn chuyện xấu?’ Em lắc đầu: ‘Trái lại nữa. Em phải nhận rằng trong đời chưa hề gặp người đàn bà nào sau khi đã đi ra khỏi đời người đàn ông mà lại chỉ nói toàn chuyện tốt cho người đàn ông của mình, như chị Thu Vân đã làm điều ấy.’

Tôi phân giải:

“Cuộc đời vốn có quá nhiều cái xấu, tâm tư em là của một nghệ sĩ nhà văn, cứ sao không đi tìm mặt tốt cuộc đời để níu kéo cho mình niềm tin và hy vọng? Cũng vậy, rất nhiều người khi nhìn về chị, cứ cho là điên. Còn chị, mới tuần trước, đọc trên những báo *online* Việt ngữ ở hải ngoại, nghe rằng đang có một làn sóng người VN giàu có ồ ạt di tản ra ngoại quốc, đặc biệt sang Mỹ. Y hệt dạo tháng 4/1975, rất nhiều người Sài Gòn trốn chạy trên các chuyến bay, các hạm đội Mỹ, để lại trong đất nước đám dân nghèo không thể ra đi. Còn chị thì đang từ Mỹ, lại muốn trở về quê hương làm quán *café*. Nghĩ có điên không?”

Chức cười:

“Người ta càng đi thì mình càng phải trở về và ở lại.”

Tôi gật:

“Đúng. Mới vài ngày đây, chị có dịp chuyện trò cùng hai chú cháu một anh họ. Chuyện thế này:

Khi đề cập đến “phong trào bỏ nước ra đi” đang rầm rộ xảy ra trong VN, anh ta dẫn chứng trường hợp Tiến sĩ Toán Ngô Bảo Châu, “đi ngoại quốc học xong ở lại luôn”. Còn chị đưa thêm trường hợp Đặng Thái Sơn, dương cầm thủ đoạt giải Chopin ở Ba Lan năm 1982, hiện đang là giáo sư dạy nhạc ở Nhật.

Chị bảo anh nọ:

-Các nhân vật này chỉ CÓ TÀI chứ không CÓ TÂM.

Anh nọ bào chữa:

-Nếu họ trở về thì sẽ bị đập!

Chị gật:

-Đồng ý. Nhưng chỉ số ít mới có điều kiện để đi ngoại quốc. Còn lại đến 80 triệu dân nghèo, thiếu học thiếu ăn. Vậy, nếu 10 Ngô Bảo Châu trở về mà bị đập hết 9 anh thì dân mình cũng được hưởng chút ít Toán học rơi rớt từ anh thứ mười còn lại. Nếu 10 Đặng Thái Sơn trở về, chín anh bị đập thì 80 triệu dân vẫn vớt vát được chút nào âm nhạc từ anh cuối cùng kia.

Hai chú cháu tròn mắt nhìn chị. Chị cười:

-Chỉ Tâm kia mới bằng ba chữ Tài. Hai anh chàng nọ chỉ mới có Tài thôi, chưa đủ! Phải có Tâm nữa thì cái Tài mới gọi là hoàn hảo. Họ may mắn được Thượng Đế ban cho cái Tài, hoặc may mắn rơi vào một gia đình có tiền của; nhưng vô số người khác đâu được như họ. Tại sao không đem kết quả của cái May mình được hưởng chia sẻ cùng kẻ khác? Lại chỉ đem làm lợi cho bản thân và làm giàu tài năng cho xứ sở người ta?

Chị nói thêm:

-Lấy ví dụ: Nhà hàng chị em mình đang ngồi ví như một xã hội nhỏ, có người làm công có người làm chủ. Các cô bung bàn cũng muốn làm chủ lắm chứ, nhưng vì không may mắn nên mới phải là người làm công. Vậy thì vai trò người chủ (kẻ may mắn hơn) phải biết cúi xuống thông cảm và chia sẻ khó khăn với người làm công thì cái quán này mới thành đạt.

Hai anh kia rõ ràng ngạc nhiên trước những lời chị. Chị cười:

-Ngô Bảo Châu và Đặng Thái Sơn là điển hình cho những kẻ may mắn vừa nói. Họ phải biết LÀM GIỀ để thêm cái Tâm vào TRONG cái Tài thì mới gọi là chính danh.

[Sau cuộc tiệc với hai anh chàng nọ, Giang đưa ra nhận xét: "Hai người này trước nay chỉ biết quyền và tiền, không phải giới có tâm hồn, mà nghe cô nói, họ cũng bị thuyết phục. Thì, con tin, sự thu hút từ bản chất nhà văn nơi cô sẽ còn soi sáng nhiều điều tốt đẹp hơn cho các người đến quán café của mình mai kia."]

Tôi nói tiếp với Chức và đám trẻ:

“Phần chị, đứng trên mặt bình thường con người, cũng không chối rằng chẳng nơi nào an toàn cho bằng nước Mỹ. Nhưng trên mặt tâm tư của một nhà văn, chị xác nhận, sự trở về của chị KHÔNG PHẢI ĐIÊN. Tại sao? Bởi vì ‘**chị**

tự biết mình đang trở về với người tình đầu tiên là Âm Nhạc'. Tin rằng tiếng đàn mình đâu không làm nên tiền bạc cũng sẽ có thể đem được chút nào êm ái tâm tư cho những ai muốn lắng nghe.

“Nói ra điều này thì ngay cả hai đứa con, gia đình, bạn hữu và những người chung quanh, KHÔNG AI HIỂU NÓI. Nhưng mà thật, nếu người Âm Nhạc đó bỏ chị thì chị cũng chẳng trở về làm chi. Đàng này ‘*Âm Nhạc vẫn đang thủy chung chờ chị*’ trong khi chị đã từ bỏ ‘*anh ta*’ từ đầu tháng 5/1975 kia mà. **TRỞ VỀ VỚI ÂM NHẠC chứ không là ‘với anh Ngọc**’. Anh Ngọc chỉ là ‘một thứ hiện thân’ cho Người Ấy mà thôi.”

Tức thì Chúc nói với anh:

“Thầy Ngọc nghe câu này của chị Thu Vân, thấy có buồn không?”

Anh cười to:

“Buồn quá đi chứ! Nhưng buồn thì chỉ biết đàn ra nỗi buồn của mình chứ còn biết làm sao hơn được?”

Thế là mười ngón tay anh bắt ngay sang bản *Tristesse* của Chopin.

Tôi cũng cất tiếng đàn theo, làm thành những giòng nhạc thiết tha truyền cảm, kết thúc bằng một tràng pháo tay rộn vang của bạn hữu.

Quả vậy. Tôi đang quyết định "**sự trở về với Âm Nhạc**" chứ chẳng phải "**với anh**" như nhiều người lầm tưởng.

Nhưng rồi, tự hỏi liền, "**Nếu không còn anh, liệu tôi có trở về hay không?**" **Không thể trả lời.**

Chỉ nhớ mãi câu nói của My Châu và Vân San sau buổi tiệc cưới Âu Cơ dạo tháng 7/2016.

(San nói: "*Con đừng quay phim khi Mẹ và bác Ngọc đàn, thấy hai bàn tay Bác run run như không thể điều khiển nổi cung nhạc.*" Thêm: "*Tội nghiệp Bác! Chỉ vì chiều cái tánh hoang tưởng của Mẹ mà Bác nhúng tay vào dự tính làm quán café.*" Còn My Châu: "*Người ta đến quán là chỉ để nhìn những người trẻ trung biểu diễn. Anh Ngọc đã già rồi, đâu thể nào quyến rũ được khách.*"

Hai nhận định của hai người thân đạo cuối tháng 7 vừa qua quả có làm tôi chao đảo tư tưởng vài ngày kế tiếp).

Nhưng đêm nay chứng thực điều ấy KHÔNG ĐÚNG qua tài năng diễn xuất của anh (và của cả tôi).

Tự nghĩ, "**cái gì thật sự là CHÂN GIÁ TRỊ thì dù thời gian thay đổi đến đâu vẫn không làm suy suyển.**" Cái chân giá trị ấy nơi anh, hơn lúc nào, tôi mới nhận biết ra rằng "**chính tôi là kẻ có trách nhiệm phải kiếm tìm nó lại cho anh**".

VI.

Trời càng về khuya, tiếng đàn chúng tôi càng thêm dìu dặt. Âm nhạc vang lên nồng nàn trong căn phòng ấm.

Hiệp đến bên tôi, ghé tai nói nhỏ:

“Giờ mới hiểu tại sao chú Thùy yêu cô. Riêng con, nghe cô đàn, con ‘phê’ lắm!”

Bản *Niệm Khúc Cuối* của Ngô Thụy Miên, tiếng *violon* bắt vào câu giữa, được anh chụp theo ngay bằng những *accord* ào ạt. Trong óc hiện nhanh cuộc chuyện trò năm ngoái (2015) ở nhà Chúc, lần gặp cuối.

[Đêm **Chủ Nhật, 26/7/2015**, đông đủ bạn bè xoay quanh bàn rượu nhà Chúc trong làn khí trời giá buốt, anh hoan hỉ kể lại tâm trạng riêng trong buổi trình diễn tối thứ Bảy hôm qua ở Palace bằng lời thú nhận:

"Mình cứ bắt hụt mãi câu nhạc 8 notes mở đầu bài Blue Skies, rồi vẫn cố gắng chạy theo tiếng violon cho đến cùng mà lòng chỉ sợ Thu Vân nổi cáu, không đàn nữa. Nào dè khi Niệm Khúc Cuối vang lên, mình thậm cảm ơn và chụp ngay bằng những accord chuẩn xác, trái tim hồi hộp, thật hồi hộp..."

Và rồi (anh ngừng giọng, hát lên nho nhỏ):

*"Dù mai đây ai đưa em đi đến cuối cuộc đời
Dù cho em, em đang tâm xé, xé nát tim tôi
Dù có ước, có ước ngàn lời,
có trách một đời cũng đã mượn rồi.
Tình ơi, dù sao đi nữa, tôi vẫn yêu em."*

Đêm ấy ở nhà Chúc, tôi thốt lặng người nhận ra tức thì một *"lời bào chữa và xin lỗi"* của anh đang hướng về tôi.]

Đến một lúc, nghe anh ngợi khen kiến thức của Chúc về lai lịch bản *Blue Sky* trong bản văn Chúc viết gửi tôi năm ngoái, tôi cười, nói cùng Chúc:

"Tới giờ phút này thì chị phải xác nhận lời ngày xưa anh Ngọc nói là đúng: 'BLUE SKY KHÔNG CÓ ĐỊCH THỦ'. Trong bốn mươi hai năm từng đàn với nhiều danh tài âm nhạc, và cho đến tận bây giờ đàn với anh Ngọc, *'vẫn thấy không trọn'*, thì thôi, từ đây chị đành phải chơi một mình bản đó cho xong!"

Tức thì anh bật kêu, loạng choạng rời ghế đến ngồi vào *piano*:

"Không đâu! Anh vẫn đàn được với em mà!"

Tôi cười:

"Em chỉ mong thế!"

Dù vậy, suốt bản nhạc, dầu trôi chảy hơn mùa hè 2015 năm ngoái, anh vẫn cứ để lơ nhịp những câu quan trọng dành cho *piano* trước khi dọn đường cho tiếng *violon* êm dịu bước vào.

Lúc này thì tôi *"không còn thất vọng"* nữa, mà chỉ thấy thương xót anh trong cung nhạc, như thể nó đang ngậm biếu tỏ một cố gắng vụng về để **BẮT CHO KỊP MỘT CÁI GÌ ĐÃ MẤT**, *"bắt cho kịp cái tâm hồn cô đơn biệt của tôi."*

VII.

Lúc 12 giờ đêm, Tuyên đưa anh về, xong quay lại đón tôi.

Giữa đường khuya giá lạnh, gần như chỉ còn chiếc xe của hai chị em hiện hữu. Tôi thấy ngậy ngất trong lòng một nỗi niềm khó tả. Dalat mà tôi quay lưng từ hai năm qua theo tấm lòng tan nát vì Âu Cơ, lúc bấy giờ mới đúng thật là *"Dalat ban nãy tôi đã kể với Giang, Hiệp, Vinh; một Dalat ngày xưa rất đẹp, rất thơ, khi tôi và anh còn đang là những ngôi sao rực rỡ trong giới người sống giữa bóng đêm mờ ảo"*.

Đó mới THẬT là Dalat, mà không phải *"Dalat của thời sau tháng 4/1975 bị biến thái rất nhiều theo những tòa nhà cao tầng che tầm mắt, với các con người thực tế thô kệch không mang trong tâm trí chút gì mơ mộng."*

Đến nhà Tuyên thì đã gần 1 giờ sáng. Trời gió thật mạnh, hình như có bão đang thổi về từ xa. Trái tim oằn xuống theo một nỗi đau co thắt, tôi mở cửa, đứng ngoài trời, hút thuốc lá, nhìn ánh đèn vàng tỏa sáng con dốc Nguyễn Biểu. Muốn mở laptop ra ghi cho hết các cảm xúc dâng trào nhưng sao thật khó. Nguồn mạch văn chương trong tim vẫn còn sôi động nhưng hai bàn tay bị lệ thuộc vào sự tàn tạ của sức khỏe và thời gian...

TÔI CHỢT HIỂU ANH. Hiểu *"sự cố gắng cuối cùng"* nơi cái thân thể gầy còm ấy. Hiểu rằng, chỉ *"để đáp đền một cái gì từ tôi"* mà anh đã nhận lời vào việc tập dượt, sửa soạn cho một quán *café* những ngày sắp tới. Cũng hiểu rằng, anh đang MUỐN CHỘP BẮT LẠI lần nữa *"người-tình-Âm-Nhạc-trong-trái-tim-anh"* mà tôi đã tàn nhẫn tước đoạt nó kể từ buổi sáng bỏ Dalat ra đi, ngày 4 tháng 5/1975.

Con dốc Nguyễn Biểu có ngọn đèn đường rọi sáng lúc về khuya, kể từ mùa nghỉ hè 2002, vẫn không hiểu tại sao lại được tôi yêu thích đặc biệt. Đêm nay, lúc 2 giờ sáng, đứng nhìn ngọn đèn ấy, mới chợt nhận ra lý do cho niềm yêu thích trong tim mình dai dẳng.

Đó chính là con hẻm 33 Phan Đình Phùng của 42 năm cũ, đêm đêm tôi và anh vẫn sánh vai nhau từ dancing Duy Tân trở về cái tổ chim bé nhỏ. Đó chính là nơi ghi dấu tình yêu và tuổi trẻ, hạnh phúc và đau khổ cao nhất mà một thời Dalat xưa đã hiện hữu trong anh và cả trong tôi.

Ngọn đèn vàng đầu con hẻm 33 Phan Đình Phùng là chứng nhân của bao tiếng cười rộn rã, bao giọng lệ âm thầm chảy ngược vào trong đôi mắt. Đêm nay "bất gặp", đăm cảm động đến không ngờ! Không tin Thời Gian đang quay lại cho hai con người từng nếm quá nhiều thống khổ. Và trên hết là sự KHÔNG tin rằng *"Âm Nhạc đã chiến thắng được vận số khắc nghiệt"* để tôi lại trở về *"lôi anh lên lần nữa"* khỏi cái hố sâu anh từng lặn ngụp suốt 42 năm qua."

VIII.

***/ Dalat, Chủ nhật 14/8/2016**

Buổi sáng, Tuyên kê:

“Em vừa gọi đến anh Ngọc hỏi ‘*Đêm qua anh thế nào?*’, tức thì nghe anh đáp: ‘*Vui lắm chú Tuyên à!*’”

Tôi điện thoại cho anh, lại cũng được nghe những lời y hệt:

“Anh về, ngủ thẳng một giấc cho đến sáng. Cảm ơn em đã đem cho anh niềm vui ấy.”

Đâm ngõ ngàng (khi trong lòng chỉ chực chờ nghe nổi oán trách theo cái thái độ và những câu nói thẳng thừng khiêm nhã của mình đêm trước), tôi thăm thì:

“Thật sao?”

Giọng anh dịu xuống:

“Rất thật!”

“Anh không buồn gì em?”

Âm điệu dịu dàng pha chút ngạc nhiên nhỏ:

“Tại sao? Anh cảm ơn em không hết, sao lại trách cứ em?”

Trở vào bàn viết, cầm cuốn Nhật Nguyệt Buồn Như Nhau trên tay, chợt nghĩ:

“Đầu mùa hè 2016 vừa qua, khi nghe tôi nói về quán *café* tương lai với cuốn Nhật Nguyệt (gom tụ tất cả nội dung của một câu chuyện tình tan tác kể từ lúc khởi thủy ngày 23/7/1974 cho đến tận mùa hè 2015 năm ngoái), để giới thiệu trong ngày khai trương quán, anh đã nói theo, điệu rất hứng khởi:

- Ý kiến tuyệt hay! Hai người nhạc sĩ trong tác phẩm bằng xương bằng thịt sẽ đàn cho thiên hạ nghe, chứ không chỉ là nhân vật tiểu thuyết...

Vậy mà duy nhất RIÊNG ANH, “*tôi không hề có ý nghĩ sẽ gửi tặng*” tác phẩm Nhật Nguyệt Buồn Như Nhau của mình!

Tần ngần với trạng thái hồi hận, tôi gọi Giang để cùng đến thăm anh, đem theo trong tay cuốn Nhật Nguyệt.

Lúc 3:30 chiều, anh ra đón chúng tôi tận đầu con hẻm có căn nhà 4/1 Nguyễn Du một lần trong vài năm trước, khi bé Nga còn sống, tôi và đám trẻ đã từng ghé đến.

Một căn phòng nhỏ, sạch sẽ, nằm trên tầng hai, ánh sáng mặt trời đầy đủ; đầu giường treo bức ảnh của anh khi còn trẻ đang ngồi ở *piano*, bên cạnh là ảnh bé Nga lúc 18 tuổi đang trong một thế tập thể dục.

Chỉ đơn giản! Vậy mà thoát bước vào, tôi đã thấy ghê người vì sự cô đơn tủa trùm trong ấy.

Anh ngồi trên giường, Giang và tôi ngồi trên hai ghế đối diện. Tôi nhìn quanh rồi bật kêu lớn:

“A! Đây đúng là một căn phòng của cõi chết!”

Cả Giang lẫn anh có lẽ không hiểu chiều sâu trong tiếng bật la của tôi. Giang tròn mắt nhìn, còn anh thì lúng túng giải thích:

“Trước, anh ở căn dưới, căn này chỉ dọn lên được hơn hai năm.”

Tôi bày tỏ:

“Em không hiểu anh có buồn không, chứ còn em thì thấy sợ quá. Bản thân em cũng cô đơn nhưng không giống cái cô đơn em cảm nhận cho anh trong căn phòng như vậy. Nơi đây không có sự sống.”

Rồi tò mò hỏi:

“Thời gian trong ngày, anh làm gì cho hết?”

Anh nhỏ nhẹ đáp:

“Buổi sáng anh đi ra phố. Nhưng cứ đến khoảng 4 giờ chiều trở đi là anh không biết làm gì, cứ ra vào hành lang hút thuốc lá, nhìn trời, bật TV, nghe nhạc... rồi lại giở cuốn *album* bé Nga mở xem từ khi nó còn tí xíu đến khi khôn lớn, đoạt giải Á Hậu Đại Học Dalat...”

Tôi thốt xúc động đến lặng người khi nghe đoạn nói cuối.

[Một lần sau khi bé Nga đã chết, đầu năm 2012, Ngọc Sáng đưa lên *facebook* những câu tâm sự, Âu Cơ đọc, kể lại với tôi. Đại khái: "*Giữa đêm không ngủ được khi nhìn hình ảnh một ông già đang đứng gục đầu vào bàn thờ đứa con gái nhỏ vừa chết, những tiếng nức nở xé lòng kẻ sống...*"]

Anh ngược nhìn tôi:

“Bởi vậy, anh rất cảm ơn, trước hết là cảm ơn em, sau là cảm ơn Giang, đã thực hiện quán *café* để đêm đêm anh có dịp đánh đàn trở lại, như thế thời gian không còn trống trải.”

Tôi cúi đầu:

“Sao lại ‘*trước hết*’ dành cho em trong lời cảm ơn vừa thốt?”

Anh đáp nhỏ:

“Bởi vì EM CÓ TRỞ VỀ thì ý định mở quán của Giang mới được nảy sinh.”

Thế rồi một kế hoạch đưa ra theo việc dời chuyển chỗ ở anh về gần quán *café* để tiện đường làm việc.

Anh ngồi trầm ngâm theo những lời tôi và Giang đang cố sức thuyết phục (như từng một lần chúng tôi đề nghị với anh trong hai tháng hè và bị từ chối).

Tôi dụi giọng bày tỏ:

“Giờ đây em phải thú nhận rằng đã không còn muốn nổi giận với anh khi nhìn tận mắt sự cô đơn hiện tại anh đang bị vây bủa. Thà em không biết, chứ một khi đã biết, em không thể quay lưng với anh cho được. Giống y như mùa hè 2000, trở về Dalat, thấy mảnh khăn phúng điệu màu đen vẫn còn quấn trên bàn thờ mẹ bé Nga, cảnh nhà anh tang thương trong bầu trời Dalat u ám, hai đứa nhỏ nheo nhóc... EM ĐÃ Ở LẠI VÌ KHÔNG NỖ BỎ ĐI. Để rồi suốt mùa hè ấy, Âu Cơ đâm oán hận em sự việc đã bắt nó ‘ngủ hè’ trong một vũng không gian tối tăm buồn thảm.

“Bây giờ cũng vậy. Anh nên rời bỏ chốn này. Chúng mình sẽ kiếm một nơi ở khá hơn và em sẽ về chung sống với anh. Bốn mươi hai năm xưa, mình từng làm điều ấy khi từ Nha Trang giang hồ lên đây, đi tìm thuê căn phòng trọ trong nhà bà Cai ở số 33 Phan Đình Phùng Dalat. Bốn mươi hai năm sau, em cũng muốn làm điều đó CÙNG ANH dù rằng trên một ý nghĩa HOÀN TOÀN KHÁC với thuở ngày xưa.”

Anh vẫn ngồi trầm ngâm trước những lời bày tỏ.

Tôi quay sang Giang:

“Con biết, **cuối tháng 7/1974** từ Dalat bay xuống Nha Trang, một buổi chiều đi ngang Nha Trang Dancing, tự dung cô mang ý nghĩ: ‘*Tại sao mình không thử đem tiếng đàn chinh phục giới ăn chơi buổi tối?*’ Vậy là cô viết liền lá thư xin việc làm gửi cho người *chef d'orchestre* cái dancing nọ. Đó là một ‘*sự dẫn thân*’ với đầy tự tin theo tài năng và tuổi trẻ. May cho cô rằng người trưởng ban lại là bác Ngọc, vừa có tài lẫn cả đạo đức, nên đạo đó mới nâng cô lên được. Chứ gặp một anh ba bứa nào thì đời cô đã te tua theo với ước muốn dẫn thân.”

Và quay sang anh:

“Bốn mươi hai năm sau, em cũng đang làm hành động dẫn thân khi bỏ hết sự an toàn của nước Mỹ để tìm về đây thực hiện quán *café*, có nơi chốn cho Âm Nhạc chúng mình vùng vẫy. Và em thú nhận, trong hành động lần này, em đã có rất nhiều ngại ngần, suy nghĩ. Em vẫn còn anh NHƯNG KHÔNG PHẢI ANH CỦA NGÀY XƯA đầy tài năng và ảnh hưởng. Bây giờ, phải nói rằng nên đổi ngược hai vai trò Xưa thành Nay của chúng mình thì đúng hơn.

“Trong sự ‘*dẫn thân ngày xưa của em*’, đã có bàn tay anh đưa ra dẫn dắt. Vậy tại sao trong sự ‘*dẫn thân bây giờ của anh*’, em lại không làm hành động đưa dắt ấy cho anh?”

Tôi thêm:

“Em dùng chữ ‘*dẫn thân*’ với ý nghĩa anh đã yếu mệt lắm rồi nên chỉ mong có được trong tay một sự an ổn nơi chốn và đời sống mà không cần gì khác. *Đi ra khỏi cái an toàn đó chính là một sự dẫn thân của anh.*”

Anh ngồi im, vẻ trầm ngâm đau khổ. Tôi tiếp:

“Ngày xưa vì Tình Yêu và Âm Nhạc mà mình nắm tay nhau đi tìm một nơi chốn lưu trú. Lại nữa khi đó mình có tuổi trẻ và nghị lực. Ngày nay nếu lại cùng nhau đi tìm một chỗ lưu trú thì trên hết là do lòng nhân ái và sự tương trợ của tuổi già đối với nhau mà ra. Anh không còn ai để bận lòng vương vịn, và em cũng chỉ cô đơn sống giữa cuộc đời. Nhưng giữa chúng mình vẫn còn đứa con Âm Nhạc. Anh không nghĩ đến điều ấy sao? Do em, hay vì anh mà chúng

mình đã bỏ rơi đứa con Âm Nhạc từ tháng 5/1975; bây giờ có cơ hội nhìn lại, sao có thể ngoảnh mặt làm ngo mà không tìm ra cho nó một nơi chốn để nương thân?”

Anh vẫn ngồi im.

Đột nhiên, chỉ trong một giây, tôi nhận ra điều rõ rệt rằng: *"Bản chất anh và tôi HOÀN TOÀN KHÁC BIỆT."*

Câu chuyện đêm nào đầu năm 1975 trong căn gác nhà 33 Phan Đình Phùng Dalat, phân tích với nhau về cá tính mỗi người, quay về nhanh trong óc.

Lúc đó tôi bảo: "Em là mẫu của TRÁI TIM, còn anh là mẫu của KHỎI ÓC. Vì vậy trong cuộc sống, em luôn luôn "đốt đời mình bằng ngọn nến hai đầu", trong khi anh lại chu toàn mọi thứ trong chi ly kỹ lưỡng."

(Nhìn lại, thấy thật đúng):

+ Tháng 10/1974, vì tình yêu, tài năng và tuổi trẻ trong cả hai mà đã khiến anh BĂNG LÒNG bỏ tất cả mọi thứ quen thuộc kéo dài 18 năm (ở Nha Trang) để giang hồ theo tôi lên Dalat.

Nhưng chỉ duy nhất một lần đó!

Còn thì bao giờ anh cũng đem lý trí ra sử dụng trong tình yêu cho tôi.

+ Như cuối tháng 3/1975, anh chấp nhận sự ở lại Dalat cùng vợ con chứ không muốn theo tôi về Sài Gòn di tản.

+ Như cái đêm cuối tháng 7/1976 tôi quay lại Dalat, nghe anh thú nhận "Em chỉ là một ảo ảnh để anh suy tưởng mà không là nắm bắt trong tay."

+ Như một sáng đầu tháng 10/1976 tiễn anh ra bến xe đò Sài Gòn về Dalat sau 5 ngày chúng tôi có nhau, anh cũng nói những lời "chối từ" tương tự.

+ Như mùa hè 2002, "cuốn băng nhạc dự trữ ghi âm tiếng đàn hai người" bị hủy bỏ vì sự hiện hữu dữ tợn của cô học-trò-người-tình khi ấy của anh....

+ Lại thêm nhiều lần nhỏ nhỏ khác...

đã cho tôi xác định rằng lời tôi là ĐÚNG như phân tích đêm nào về CON NGƯỜI LÝ TRÍ trong anh.

Buổi chiều cùng với Giang ngồi tại nhà anh, tôi không muốn nài thêm gì nữa. Tự ngẫm, dầu xót xa cho hoàn cảnh đơn chiếc của anh thì cũng phải đành thua!

IX.

Và điểm "thua" này được xác nhận từ lời Tuyên khi trở về Nguyễn Biểu:

"Chị cứ để yên anh Ngọc như vậy đi. Chỉ nên đứng sau lưng hỗ trợ ảnh, chứ nếu lôi anh ấy ra khỏi cái không gian quen thuộc thì ảnh sẽ chết mất."

Tuyên không hiểu sâu xa vấn đề của anh, chỉ cho rằng "*con người luôn bị lệ thuộc thói quen là vậy.*"

Còn tôi (có lẽ) hiểu hơn "tại sao" anh KHÔNG muốn đưa tay ra nắm bắt đề nghị bây giờ của tôi. Cơ hội thứ hai của một lần tháng 42 năm trước anh bằng lòng bỏ tất cả Nha Trang dần bước theo tôi lên Dalat, **chính tôi đã "làm lỡ"**.

[Đầu **tháng 2/2012**, bé Nga qua đời vì đột quy khi leo núi.

+ **Tháng 5/2012**, qua cuộc chuyện trò điện thoại viễn liên Cali-Dalat, tôi bảo anh:

"Cuối năm 1998, sau khi mẹ Ngọc Sáng chết, bé Nga chỉ mới 6 tuổi, em có đề nghị với anh rằng sẽ bảo lãnh anh và hai đứa nhỏ qua Mỹ sống. Khi ấy anh từ chối. Bây giờ, bé Nga không còn nữa, anh có muốn qua Mỹ, em sẽ làm lại điều ấy cho anh."

+ **Lần này thì anh bằng lòng.**

Sau đó mọi thủ tục giấy tờ cần thiết, anh đều chu toàn sẵn -có sự tiếp tay của Hiệp (con trai anh) và Sáng (anh bé Nga, con nuôi anh)- cho một chuyến đi, rời bỏ quê hương mãi mãi.

Bên Mỹ, tôi cũng hành động y hệt.

+ **Vài tháng sau, mùa Noel 2012**, một lần gọi về Dalat, anh bắt máy, xong tắt ngay khi nhận ra giọng tôi. Gọi lần nữa, đầu giây kia im lìm không tiếng nhắc. Tôi chợt hiểu ra "*có cô học-trò-người-tình hung dữ đang ngồi trong phòng đầu đó.*"... Chớm liền trong tôi là lòng tự ái bị thương tổn. Từ đó KHÔNG nghĩ gì đến anh nữa trong suốt một năm. Đôi lần nhờ Âu Cơ gọi về thăm, anh hỏi han rất kỹ mọi người, TRỪ RA TÔI, anh không nhắc một tiếng!

+ **Mùa Tết Nguyên Đán đầu năm 2014**, trở về Dalat với Âu Cơ nhưng tôi tránh, không gặp anh, mà lại gặp riêng Sáng. Tôi bảo Sáng:

-Xin con thành thật cho cô biết, ba con có còn dính líu gì với cô Hoàng?

Sáng ngần ngừ, xong gật đầu, rồi thêm:

-Nhiều lúc con thấy rất tội cho Cô Thu Vân...

Thế là trong tôi không còn chút gì ý định bảo lãnh.

+ **Từ đó** cũng KHÔNG liên lạc với anh nữa.

+ Cho mãi **mùa hè 2015**, buổi chiều sắp đến Palace đàn với Hiền, tôi đã phải nhờ Túy Tâm gọi anh...

+ **Thời gian kế tiếp (2015)** là những ngắt quãng không đều qua điện thoại Cali-Dalat giữa hai người theo ý định cùng với Giang thành lập một quán *café Văn Chương & Âm Nhạc*.

+ **Đầu mùa hè 2016**, lúc Giang muốn mời anh đến dùng cơm chung, lại phải gọi qua Sáng và được cho biết rằng "*cô Hoàng đã bỏ ba con...*"

+ **Hai tháng hè 2016 vừa qua**, anh thường đến tôi buổi sáng để tập đàn. Nơi tôi và cả nơi anh vẫn còn cảm nghĩ xa lạ vừa đủ trên cái vẽ lịch sự của hai người bạn lâu ngày gặp lại. Lúc nào đến anh cũng cầm theo cho tôi khi thì vài cái bánh chưng, lúc vài cái bánh dày bánh ú, và nói:

"Bánh rất ngon, anh mua cho em. Thấy em ở đây miệt mài với sách vở chữ nghĩa, chẳng ăn gì cả."

Trong điệu nói anh, tôi nhìn ra được sự quan tâm ân cần hết như tôi vẫn còn là "đứa con nít nông cuồng" theo anh giang hồ bốn tâu từ Nha Trang lên Dalat 42 năm xưa.

+ **Trong một bữa cơm trưa sau buổi tập dượt**, tôi nói:

"Bây giờ thì em để tùy anh, hoặc là em sẽ lấy hết giấy tờ anh đã hoàn tất, đưa luật sư, bảo lãnh anh sang Mỹ; hoặc em trở về đây để chúng mình cùng tìm lại Âm Nhạc với nhau."

Tức thì anh đáp:

"Em nên trở về thì hơn. Anh đã già rồi, có qua Mỹ chỉ làm vướng bận cho em khi mà với anh, cuộc sống xứ người xa lạ, đường xá mịt mù, ngôn ngữ ngọng nghịu... Chứ còn em, có trở về, thì VN vẫn là quê hương, em dễ dàng thích ứng hơn."

Tôi bằng lòng đề nghị đó...]

Như vậy, có nghĩa rằng, chính tôi đã là "*cái-bóng-Izabelle*" dõi theo "*cái-hình-Philippe-anh*" trong mấy chục năm dang dăng. Do đó, nếu đôi lần "cái hình Anh" đứng lại thì "cái bóng Tôi" cũng đứng lại theo.

Lại cũng ngẫm ra một điều quan trọng khác:

"*Mãi mãi, tôi vẫn là chàng Goldmund DÁM SỐNG và DÁM TIÊU PHÍ TẤT CẢ ĐỜI MÌNH CHO CUỘC SỐNG*".

Lần này cũng vậy.

Có phải chính tôi đang đóng TIẾP vai trò Goldmund ấy trong đoạn *finale* của *một-bản-nhạc-Định-Mệnh-đầy-đủ-âm-điệu* từng được tấu lên suốt 42 năm ròng rã?

Nhưng rồi tự hỏi, lần này, sự "dám sống" ấy có còn hữu hiệu dưới mắt nhìn của một Narziss-anh, như thuở nào tháng 10/1974 xa xưa?

Nhớ lại cuộc vui đêm qua, tôi nghe anh nói với Chúc:

"Mình có đọc bài Chúc viết. Chữ 'lỗi nhịp' để nói về mình theo bản nhạc *Blue Sky*, Chúc dùng rất hay. Đúng thế! Mình chính là kẻ đã làm 'lỗi nhịp' cho tất cả!"

Tôi tiếp lời anh:

"**Chỉ anh thôi mới là người làm lỗi nhịp Định Mệnh**, còn em là đứa thủy chung mà! Câu chuyện về những lá thư anh Thùy và cả câu chuyện về anh là những chứng minh hùng hồn nhất cho em đó."

Anh chỉ mỉm cười...

*
* *

[GHI CHÚ ĐẶC BIỆT:

Hôm nay, **tại San Jose, thứ Ba July 17, 2018** (sau khi anh đã chết vào ngày Nov. 2/2017), ngồi đọc lại những trang đời viết ở trên, suy ngẫm mọi diễn biến xảy ra trong mùa hè 2016, không thể không ghi xuống thêm vài kỷ niệm, tâm trạng bồi hồi xúc động.

+ Ngôi biệt thự số 41B của gia đình Giang nằm trên đường Đinh Tiên Hoàng, thuộc khu yên tĩnh sang trọng, là một quán bán bê thui nướm nượp khách.

+ Khi tôi có mặt tại Dalat, Giang tha thiết mời đến cư ngụ trong căn phòng tráng lệ trên lầu. Tôi không nhận; lại giơ tay chỉ vào hai căn kề nhau phía sân sau (bất ngờ nhìn thấy bữa đầu tiên được mời đến dùng cơm ở đó), nói:

“Nếu muốn cô ở thì cho cô ở một căn chỗ này.”

Giang tỏ ra áy náy:

“Nơi đây dành cho bồi bếp, làm sao cô ở?”

Tôi cười:

“Con đang đi từng bước vào một thế giới lạ để hiểu **THẾ NÀO là tâm tư một người nghệ sĩ**. Hơn nữa, cái số cô khổ nên nhà sang không ngủ, lại chỉ thích ngủ nhà nghèo!”

Ý muốn tôi được tức thì đáp ứng. Ngay hôm sau tôi bỏ căn phòng ở nhà Tuyên, dọn đến đây.

*/ Ở đây chỉ gọi nhắc về những kỷ niệm đẹp “**trải qua cùng anh**” trong hai tháng hè 2016. Ngoài ra tất cả mọi liên quan về quán café xoay quanh tâm ý “*mong tạo lập một cái tổ cho con chim thiên di bay về*” thì chỉ xin mượn một câu viết trong bản văn Khóc Người Thiên Thu để nói lời “thú tội” cùng Giang:

“*Cái tội lớn nhất của tôi chính là đã TÌNH CỜ XUẤT HIỆN trên con đường đời năm 1968 anh Nguyễn Ngọc Thùy, và năm nay 2016 Hoàng Hà Giang phải bước đi.*”

+ Mùa nghỉ hè 2016 tại Dalat được bắt đầu như thế.

+ Nơi chôn định mở quán café là căn phòng thoáng, rộng, một cái sân lớn, ngõ hướng về đường Bùi Thị Xuân, có một cánh cửa sổ lớn bằng kính nhìn qua vườn căn biệt thự nhà hàng xóm. Những lúc rời xa chữ nghĩa, đứng hút thuốc ngắm mưa; hay những lần trò chuyện với các người bếp, các đứa trai gái trẻ tuổi (làm bồi bàn trong quán Bê Thui phía trước) đều là những niềm vui đơn giản của tôi.

+ Cái piano mới toanh do chính anh đi chọn, mua về đặt nằm ở đây, đợi chờ lúc khai trương quán vào mùa Noel 2016.

+ Mỗi sáng đều đặn, anh chạy xe đến, cầm theo trên tay món quà vặt cho tôi.

+ Hai âm thanh piano violon hòa lẫn tiếng mưa, dạt dào, réo rắt.

+ Trông anh hứng khởi hẳn.

+ Có lần nghe anh nói:

“Biết em yêu bài My Way, anh cứ soạn đi soạn lại hoài câu mở đầu, làm sao cho tiếng violon em bắt vào cho được ngọt!”

+ Một bữa, Âu Cơ và chồng tìm đến, xin chúng tôi thuê cho bản La Vie en Rose làm nền cuộn băng đám cưới.

+ Vậy là “ưu tiên Một” trong những buổi tập dượt chính là bài hát nói trên.

+ *La Vie en Rose, (nhạc Louiguy) lời được viết bởi Edith Piaf, nữ ca sĩ Pháp rất nổi danh, chuyên mặc bộ áo đen khi lên sân khấu. Cái ý nghĩa “hy vọng” trên bước kiếm tìm một tình yêu mới sau một lần tan vỡ trái tim chan hòa trong ca khúc. Đó cũng là niềm “hy vọng” luôn luôn trong cuộc đời vừa đầy đặc đau thương lẫn cả ứ tràn hào quang của người nữ danh ca.*

+ Xúc động hơn hết là một lần vừa dứt bản La Vie en Rose, anh bắt liền mười ngón qua “Hymne à l’amour” điệu Slow Rock, lời hát cũng của Edith Piaf.

Tôi bật tiếng kêu: “Hay quá!”

+ Sự xúc động thấm đẫm trên từng tiếng violon khởi đi từ ý nghĩ “*anh đang thể hiện hoàn toàn là người nhạc sĩ của những bản nhạc đương thời khi anh còn trẻ*”. Hai trong số nhiều bản Edith Piaf viết ra thời gian 1945-1946 nói trên mới chính là loại “*nhạc của anh*”, sang cả, quý phái, hợp với tài năng và cá chất anh, mà chẳng phải là loại “*hát cho trâu nghe*” của thời đại hôm nay.

Xúc động trong tôi đến từ ý nghĩ vừa nói.]

[]

***/ Thứ Hai 15/8/2016**

Đem theo cuốn Nhật Nguyệt trên chuyến bay China Airlines về Mỹ, tôi thốt rùng mình rung cảm khi đọc tiếp đúng ngay trang ghi "**ngày 15/8/1974**" trong tác phẩm cầm trên tay.

Gập cuốn sách, nhắm mắt hồi lâu trong hồi tưởng... Có khi lại hồi tiếc, "*Sao không đọc đoạn này cho anh và Giang nghe trong chiều Thứ Bảy vừa qua ngồi tại nhà anh?*"

Đứa con gái thân hình mảnh mai có cái tâm hồn mãnh liệt đang chập chờn hiện ra trước mắt. Bốn mươi hai năm xưa tại Nha Trang, "ĐÚNG NGÀY THÁNG NÀY", tôi đã viết vào nhật ký, kể lại câu chuyện gặp gỡ buổi ấy:

Khi biết anh phải đi Dalat ít ngày, tôi e dè hỏi:

-Trước lúc khởi hành, có thể nào anh cho em được một hôm có anh trọn vẹn?

Anh gật đầu:

-Đó cũng là mơ ước của anh, em sẽ đi chợ và anh làm bếp.

-Điều thứ hai: Những ngày Dalat, anh sẽ viết tiếp vào nhật ký em những gì anh sống và nghĩ?

Anh nhìn tôi, vẻ ngậm ngùi chột lộ ra trên mặt:

-Tại sao những cái đơn giản hết sức chỉ đến muộn màng trong định mệnh? Giá mà được trở về 7, 8 năm trước, anh có thể đánh đổi cả cuộc sống để có em.

Tôi lắc đầu, buồn bã:

-Nhưng mà giá 7, 8 năm trước gặp anh, em cũng chỉ ước mơ chừng ấy. Sở dĩ xin anh điều sau vì đó chính là những gì em còn giữ được nếu một mai đã mất hẳn anh.

Anh ôm ghì tôi:

-Tội cho em! Anh không bao giờ nghĩ rằng ngày giờ này được gặp em tuyệt diệu như thế. Cứ tưởng như mình đang trong một giấc mơ huyền hoặc.

Bỗng đứng, điệu thẳng thốt, anh bật lên câu hỏi:

-Nhưng tại sao lúc nào trong óc em cũng chỉ hờm cái ý nghĩ mình mất nhau vĩnh viễn?

Câu nói đánh mạnh vào đầu tôi một sự kiện chính tôi cũng không ngờ. Có thể nào như thế? Quãng đời quá khứ không xa bao nhiêu với những dấu ấn tan vỡ đậm đà đã đánh mất đi của tôi niềm hân hoan trước một tương lai rộn rã? Có phải tôi đang đi quá nhanh trên con đường tình yêu bằng đôi hia bảy dặm? Có phải tôi đang quăng tuốt một hiện tại nồng nàn của năm 1974 sang mãi đến năm 2000, để rồi tự mình hoài niệm thời gian trong nỗi cảm xúc rung rung?

Tôi cúi đầu, nghe từ anh một câu hỏi đượm đầy trách móc:

-Em không tin rằng anh yêu em thật sao

Tôi nhìn lảng ra ngoài cửa sổ:

-Em tin lắm chứ, nhưng phải nói, em tin hơn một điều rằng "EM CHỈ CÓ ANH THẬT SỰ NGÀY NÀO EM ĐÃ MẤT ANH."

Cả hai cùng im lặng.

Thật lâu... Giọng anh van nài nhỏ nhỏ:

-Đừng bỏ anh! Hãy nói là dù trong bất cứ hoàn cảnh nào em cũng không bao giờ bỏ anh để một mình cất bước giang hồ rong duỗi.

Trái tim tôi thắt lại.

-Nói đi em!, anh tiếp, điệu hoảng hốt.

Nhìn sâu vào mắt anh, tôi giơ cao bàn tay phải:

-Em hứa rằng sẽ không từ bỏ anh ngày nào anh còn cần đến tình yêu của em.

*

**

Lời hứa ngày xưa, có phải rằng bốn mươi hai năm sau, tôi đang TIẾP TỤC thực hiện? Có phải tư tưởng tôi vẫn "chẳng có gì thay đổi" khi, một lúc nào nhận ra bất chợt "vai trò mình" trong SỰ CẦN THIẾT LÀM SỐNG DẬY CON NGƯỜI ÂM NHẠC CỦA ANH?

Ôi!...

[]

**/ Bài tạm ngưng, sẽ (hoặc không bao giờ) viết tiếp sau...*

*Trần Thị Bông Giấy,
(Ghi lại ngay vào đêm thứ nhì từ Dalat trở về San Jose,
thứ Ba Aug. 16/2016)*

[]